

DANH SÁCH NỢ HỌC PHÍ, ĐỀ NGHỊ CẢM THI
Học kỳ 2 Năm học 2025-2026

TT	Mã SV	Họ và tên	CT	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp đến 14h ngày 11/6	Chưa nộp
A	B	C		1	2			4=1+2-3
1	20021125	Vũ Văn Hiệp	ĐHCQ CLC TT23	0	16.000.000		0	16.000.000
2	20021325	Hà Hoàng Tiến Đạt	ĐHCQ CLC TT23	0	11.200.000		0	11.200.000
3	20021360	Nguyễn Bùi Việt Hoàng	ĐHCQ CLC TT23	0	8.000.000		0	8.000.000
4	20021393	Nguyễn An Minh	ĐHCQ CLC TT23	0	5.600.000		0	5.600.000
5	20021519	Nguyễn Minh Đức	ĐHCQ CLC TT23			11.200.000	0	11.200.000
6	20021580	Nguyễn Minh Tâm	ĐHCQ CLC TT23			12.800.000	0	12.800.000
7	21020233	Hoàng Minh Quân	ĐHCQ CLC TT23	0	13.600.000		0	13.600.000
8	21020244	Trần Hữu Thành	ĐHCQ CLC TT23	0	13.600.000		0	13.600.000
9	21020475	Lê Ngọc Nhật Tân	ĐHCQ CLC TT23	0	10.400.000		0	10.400.000
10	21020651	Phạm Nhật Minh	ĐHCQ CLC TT23	0	2.400.000		0	2.400.000
11	21021354	Hoàng Việt Quang	ĐHCQ CLC TT23	0	8.000.000		0	8.000.000
12	21021586	Nguyễn Xương Hiếu	ĐHCQ CLC TT23	0	10.400.000		0	10.400.000
13	21021604	Vũ Đức Kiên	ĐHCQ CLC TT23	0	2.400.000		0	2.400.000
14	22025502	Bùi Thành Lộc	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
15	22025513	Nguyễn Hoàng Đông	ĐHCQ CLC TT23	0	27.100.000		0	27.100.000
16	22025527	Nguyễn Hoàng Gia Huy	ĐHCQ CLC TT23	-631.800	17.500.000		0	16.868.200
17	22026204	Phạm Trọng Hùng	ĐHCQ CLC TT23	900	21.500.000		2.000	21.498.900
18	22028034	Hà Trường Giang	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
19	22028100	Nguyễn Duy Đức	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
20	22028220	Vũ Tuấn Kiệt	ĐHCQ CLC TT23	-14.784.100	27.100.000		0	12.315.900
21	22028242	Tạ Hải An	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
22	22028244	Trần Lương Minh Đức	ĐHCQ CLC TT23	0	20.700.000		0	20.700.000
23	22028311	Lê Xuân Nam Khánh	ĐHCQ CLC TT23	0	25.500.000		0	25.500.000
24	22028315	Đoàn Minh Quân	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
25	22028327	Nguyễn Mạnh Cường	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		8.000.000	9.500.000
26	22028328	Nguyễn Nho Hiếu	ĐHCQ CLC TT23	0	8.800.000		2.400.000	6.400.000
27	22029002	Trương Văn Nam	ĐHCQ CLC TT23	0	17.500.000		0	17.500.000
28	22029013	Khuất Nguyễn Diệu Trang	ĐHCQ CLC TT23	0	21.500.000		17.500.000	4.000.000
29	22029081	Mai Đức Hiệp	ĐHCQ CLC TT23	24.700.000	17.500.000		17.500.000	24.700.000
30	22029096	Phan Như Vũ Marcel	ĐHCQ CLC TT23	0	23.100.000		0	23.100.000
31	22029104	Đặng Tùng Sơn	ĐHCQ CLC TT23	0	27.900.000		0	27.900.000
32	20020120	Nguyễn Trí Minh Tuấn	ĐHCQ chuẩn	28.044.000	0	13.208.000	28.044.000	13.208.000
33	20020340	Hoàng Anh Thắng	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000

TT	Mã SV	Họ và tên	CT	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp đến 14h ngày 11/6	Chưa nộp
34	20020463	Nguyễn Xuân Quang	ĐHCQ chuẩn	0	10.668.000		0	10.668.000
35	20020518	Nguyễn Hữu Đạt	ĐHCQ chuẩn	0	1.524.000		0	1.524.000
36	20021054	Nguyễn Trọng Thái	ĐHCQ chuẩn	4.558.000	0	3.556.000	0	8.114.000
37	20021063	Lê Văn Thương	ĐHCQ chuẩn	6.750.000	0	5.080.000	0	11.830.000
38	20021267	Hà Tiến Thành	ĐHCQ chuẩn	0	7.620.000		0	7.620.000
39	21020081	Trần Thọ Mạnh	ĐHCQ chuẩn	0	1.524.000		0	1.524.000
40	21020142	Bùi Vũ Duy Hùng	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
41	21020455	Lê Quốc Toàn	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
42	21020724	Nguyễn Trung Dũng	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
43	21020809	Nguyễn Đức Duy	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
44	21020921	Hoàng Trung Kiên	ĐHCQ chuẩn	6.604.000	0	5.080.000	6.604.000	5.080.000
45	21020943	Nguyễn Thị Thúy	ĐHCQ chuẩn	0	9.144.000		0	9.144.000
46	21020988	Phạm Minh Hoàn	ĐHCQ chuẩn	0	3.048.000		0	3.048.000
47	21021103	Trần Thành Long	ĐHCQ chuẩn	0	5.588.000		0	5.588.000
48	21021182	Đào Quốc Hiếu	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
49	21021193	Khuất Quang Huy	ĐHCQ chuẩn	0	5.080.000		0	5.080.000
50	21021241	Vũ Huy Thịnh	ĐHCQ chuẩn	0	9.652.000	-2.540.000	0	7.112.000
51	21021407	Phạm Thái Dương	ĐHCQ chuẩn	0	8.128.000		0	8.128.000
52	21021664	Lục Thành Lương	ĐHCQ chuẩn	-2.000.000	0	13.208.000	0	11.208.000
53	22021120	Nguyễn Văn Quang	ĐHCQ chuẩn	-315.900	18.768.000		0	18.452.100
54	22021182	Lương Văn Kết	ĐHCQ chuẩn	0	9.792.000		0	9.792.000
55	22021212	Lê Vũ Việt Anh	ĐHCQ chuẩn	0	5.712.000		0	5.712.000
56	22021221	Nguyễn Kiên Trung	ĐHCQ chuẩn	0	2.448.000		0	2.448.000
57	22021548	Nguyễn Tuấn Anh	ĐHCQ chuẩn	0	17.136.000		0	17.136.000
58	22021561	Phạm Minh Đồng	ĐHCQ chuẩn	0	8.160.000		0	8.160.000
59	22021590	Hoàng Thái Sơn	ĐHCQ chuẩn	56.000	12.240.000		0	12.296.000
60	22022194	Lê Doãn Tuấn	ĐHCQ chuẩn	90.000	6.528.000		0	6.618.000
61	22022501	Vũ Văn Long	ĐHCQ chuẩn	0	5.712.000		0	5.712.000
62	22022588	Ngô Xuân Mạnh	ĐHCQ chuẩn	-315.900	20.400.000		0	20.084.100
63	22022599	Đỗ Hải Hà	ĐHCQ chuẩn	0	17.136.000		0	17.136.000
64	22024113	Nguyễn Xuân Thành	ĐHCQ chuẩn	0	14.688.000		2.000	14.686.000
65	22024132	Phạm Tiến Vượng	ĐHCQ chuẩn	0	12.240.000		0	12.240.000
66	22025110	Lê Duy Thắng	ĐHCQ chuẩn	0	9.079.000		0	9.079.000
67	22025122	Lê Thanh Phan	ĐHCQ chuẩn	0	7.864.000		0	7.864.000
68	22025129	Nguyễn Đức Hùng	ĐHCQ chuẩn	0	8.402.000		0	8.402.000
69	22025132	Ngô Huy Hoàng	ĐHCQ chuẩn	0	13.957.000		0	13.957.000
70	22025144	Đặng Nguyễn Việt Anh	ĐHCQ chuẩn	0	13.280.000		0	13.280.000
71	22025151	Phạm Văn Thông	ĐHCQ chuẩn	-631.800	18.714.000		0	18.082.200
72	22025155	Phạm Cao Minh	ĐHCQ chuẩn	-22.000	20.485.000		10.000.000	10.463.000
73	22025157	Lê Mạnh Duy	ĐHCQ chuẩn	-631.800	14.217.000		0	13.585.200
74	22025189	Vương Trung Kiên	ĐHCQ chuẩn	24.275.000	0	14.114.000	0	38.389.000
75	22025197	Mạc Anh Tuấn	ĐHCQ chuẩn	0	11.285.000		0	11.285.000
76	22025199	Lê Mạnh Tiến	ĐHCQ chuẩn	0	13.818.000		0	13.818.000
77	22025203	Phạm Bảo Ngọc	ĐHCQ chuẩn	-631.800	11.805.000		0	11.173.200
78	22025208	Hoàng Văn Ngọc	ĐHCQ chuẩn	12.764.000	0	15.589.000	12.764.000	15.589.000
79	22026509	Nguyễn Hữu Thái	ĐHCQ chuẩn	0	3.264.000	2.448.000	0	5.712.000

TT	Mã SV	Họ và tên	CT	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp đến 14h ngày 11/6	Chưa nộp
80	22026528	Đỗ Hoài Nam	ĐHCQ chuẩn	0	2.775.000		0	2.775.000
81	22026538	Nông Xuân Bảo	ĐHCQ chuẩn	-315.900	0	4.896.000	0	4.580.100
82	22027103	Nguyễn Thế Trị	ĐHCQ chuẩn	0	7.187.000		0	7.187.000
83	22027178	Lê Quốc Đạt	ĐHCQ chuẩn	0	8.976.000		6.000.000	2.976.000
84	23020145	Trần Đình Phước Sơn	ĐHCQ chuẩn	0	22.544.000		0	22.544.000
85	23020446	Hoàng Minh Vũ	ĐHCQ chuẩn	0	29.936.000		0	29.936.000
86	23020906	Nguyễn Duy Bách	ĐHCQ chuẩn	0	21.620.000		0	21.620.000
87	23021054	Đào Minh An	ĐHCQ chuẩn	0	19.772.000		0	19.772.000
88	23021061	Nguyễn Thế Anh	ĐHCQ chuẩn	-631.800	26.240.000		0	25.608.200
89	23021081	Khương Minh Chiến	ĐHCQ chuẩn	9.808.000	0	17.000.000	0	26.808.000
90	23021135	Đỗ Nguyễn Quốc Khánh	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
91	23021136	Trần Duy Khánh	ĐHCQ chuẩn	0	21.620.000		0	21.620.000
92	23021158	Nguyễn Thế Nam	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
93	23021379	Nguyễn Văn Anh	ĐHCQ chuẩn	0	21.620.000		0	21.620.000
94	23021382	Bùi Quốc ản	ĐHCQ chuẩn	0	20.696.000		0	20.696.000
95	23021385	Bùi Mạnh Dũng	ĐHCQ chuẩn	5.640.000	1.848.000		0	7.488.000
96	24022019	Đào Thành Đạt	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
97	24022024	Nguyễn Xuân Đức	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
98	24022080	Nguyễn Xuân Anh	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
99	24022331	Văn Đức Hiếu	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
100	24022957	Trần Hải Đăng	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
101	24023063	Chu Thanh Tâm	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
102	25023075	Trần Hữu Vinh	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
103	25023738	Nguyễn Văn Dũng	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
104	25023865	Vũ Xuân Nguyễn	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
105	25023986	Hoàng Gia Hưng	ĐHCQ chuẩn	0	17.000.000		0	17.000.000
106	23021244	Vũ Thái Đô	ĐHCQ ĐMKTKT	773.000	31.869.000	-3.237.000	20.000.000	9.405.000
107	23021278	Phạm Lê Gia Huy	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
108	23021329	Hoàng Anh Quân	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
109	23021371	Hoàng Minh Vũ	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
110	23021736	Nguyễn Thùy Trang	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
111	23021836	Phan Quang Huy	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
112	23021849	Nguyễn Nhật Khánh	ĐHCQ ĐMKTKT	0	31.869.000		0	31.869.000
113	23021916	Vũ Văn Thái	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
114	24020281	Lê Thuần Anh Quân	ĐHCQ ĐMKTKT	0	26.474.000		0	26.474.000
115	24020461	Nguyễn Đức Dương	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
116	24020914	Ngô Đức Anh	ĐHCQ ĐMKTKT	-631.800	0	22.158.000	0	21.526.200
117	24020942	Dương Doãn Đông	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
118	24020968	Trịnh Đức Hiếu	ĐHCQ ĐMKTKT	-631.800	20.000.000		0	19.368.200
119	24021005	Nguyễn Thành Long	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
120	24021035	Vương Mạnh Tiến	ĐHCQ ĐMKTKT	20.000.000	0	20.000.000	20.000.000	20.000.000
121	24021110	Hoàng Hiếu	ĐHCQ ĐMKTKT	0	34.027.000		0	34.027.000
122	24021120	Trần Tiến Hưng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
123	24022546	Lưu Văn Khang	ĐHCQ ĐMKTKT	800	20.000.000		0	20.000.800
124	24022551	Nguyễn Trung Kiên	ĐHCQ ĐMKTKT	-631.800	20.000.000		0	19.368.200
125	24022596	Phạm Minh Vũ	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000

TT	Mã SV	Họ và tên	CT	Nợ các kỳ trước	Phải thu K2/25-26	Điều chỉnh, bổ sung theo QĐ 820	Đã nộp đến 14h ngày 11/6	Chưa nộp
126	25020549	Đình Hoàng Minh Đức	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
127	25020587	Phùng Huy Hiệu	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
128	25020903	Vũ Tiến Dũng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
129	25020911	Vũ Nguyễn Hải Đăng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
130	25021120	Đoàn Đức Anh	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
131	25021156	Nguyễn Minh Đức	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
132	25021179	Trần Quốc Minh Huy	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
133	25021180	Đình Bảo Hưng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
134	25021183	Nguyễn Hữu Hưng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
135	25021198	Chu Anh Khôi	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
136	25021495	Hoàng Hoàng Anh	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
137	25021554	Nguyễn Trần Phương Ly	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
138	25022388	Trần Huy Nghĩa	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
139	25022419	Quách Thiên Phú	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
140	25022667	Nguyễn Kim Việt Hoàng	ĐHCQ ĐMKTKT	-4.000.000	20.000.000		0	16.000.000
141	25023121	Nguyễn Thành Nam	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
142	25023142	Nguyễn Long Vũ	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
143	25023412	Hoàng Minh Triết	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
144	25023589	Trương Hải Đăng	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
145	25023647	Trần Duy Phúc	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000
146	25024230	Nguyễn Văn Tuấn	ĐHCQ ĐMKTKT	0	20.000.000		0	20.000.000